

ĐÁP ÁN THI GIỮA KỲ II – NĂM HỌC 2022- 2023

MÔN: VẬT LÝ 10 A

I. TRẮC NGHIỆM

CÂU	001	002	003	004
1	B	C	C	B
2	C	B	B	B
3	A	D	C	A
4	B	B	B	B
5	B	A	B	A
6	D	B	A	D
7	A	C	B	C
8	D	A	C	B
9	C	A	A	A
10	A	C	C	C
11	A	C	B	C
12	C	C	B	D
13	B	D	D	A
14	D	C	D	C
15	D	D	D	D
16	C	D	D	D
17	A	B	D	C
18	D	C	A	C
19	B	D	A	C
20	C	B	A	D

II. TỰ LUẬN

ĐỀ 001+ 003

Câu	Đáp án	Biểu điểm chấm
1	+ Vẽ đúng hình phân tích các lực tác dụng vào vật	0,25 đ
	+ Viết đúng biểu thức định luật II Niu ton	0,25 đ
	+ Viết đúng phương trình chiếu lên 2 trục tọa độ Ox và Oy	0,25 đ
	+ Tính đúng gia tốc chuyển động của vật: $a = 1,56\text{m/s}^2$.	0,5 đ
	+ Tính đúng vận tốc chuyển động của vật sau 3s: $v = 4,7\text{m/s}$	0,25 đ
	+ Tính đúng gia tốc của vật sau khi lực kéo ngừng tác dụng: $a' = -2\text{m/s}^2$.	0,25 đ
	+ Tính đúng quãng đường vật đi tiếp đến lúc dừng hẳn: $S' = 11\text{m}$	0,25 đ
2	+ Tính đúng động năng tại vị trí ném: $W_d = 200\text{J}$	0,5 đ
	+ Tính đúng thế năng tại vị trí ném: $W_t = 100\text{J}$	0,5 đ
	+ Viết được khi lên đến độ cao cực đại có $v = 0$	0,25 đ
	+ Viết được biểu thức định lý động năng	0,25 đ
	+ Tính đúng độ cao cực đại đạt được so với đất: $h_{\max} = 30\text{m}$	0,5 đ

ĐỀ 002 + 004

Câu	Đáp án	Biểu điểm
1	+ Vẽ đúng hình phân tích các lực tác dụng vào vật	0,25 đ
	+ Viết đúng biểu thức định luật II Niu ton	0,25 đ
	+ Viết đúng phương trình chiếu lên 2 trục tọa độ Ox và Oy	0,25 đ
	+ Tính đúng gia tốc chuyển động của vật: $a = 1,35\text{m/s}^2$.	0,5 đ
	+ Tính đúng vận tốc chuyển động của vật sau 5s: $v = 6,8\text{m/s}$	0,25 đ
	+ Tính đúng gia tốc của vật sau khi lực kéo ngừng tác dụng: $a' = -1\text{m/s}^2$.	0,25 đ
	+ Tính đúng thời gian vật đi tiếp đến lúc dừng hẳn: $t = 6,8\text{s}$	0,25 đ
2	+ Tính đúng động năng tại vị trí ném: $W_d = 12,5\text{J}$	0,5 đ
	+ Tính đúng thế năng tại vị trí ném: $W_t = 100\text{J}$	0,5 đ
	+ Viết được khi chạm đất có thế năng bằng 0	0,25 đ
	+ Viết được biểu thức định lý động năng	0,25 đ
	+ Tính đúng tốc độ của vật khi vừa chạm đất: $v = 15\text{m/s}$	0,5 đ